

Nhân Quả Ba Đời

Hòa Thượng Thích Thiên Tâm

Nhân Quả Ba Đời

Hòa Thượng Thích Thiên Tâm

Lời Nói Đầu.....	4
1. Đời nay làm quan do nhân gì?	7
2. Cưỡi ngựa, ngồi kiệu do nhân gì?.....	7
3. Do nhân duyên gì mặc gấm vóc?.....	7
4. Có ăn, có mặc do nhân gì?	7
5. Ăn mặc thiếu thốn bởi nhân chi?	7
6. Lầu cao nhà lớn do nhân gì?	7
7. Phước lộc đầy đủ cho nhân gì?	7
8. Tướng mạo xinh đẹp do nhân gì?	8
9. Thông minh trí tuệ do nhân gì?	8
10. Người thấy vui mừng do nhân gì?.....	8
11. Chồng vợ bền lâu do nhân gì?	8
12. Cha mẹ song toàn do nhân gì?	8
13. Không cha mất mẹ do nhân gì?	8
14. Con cháu đông nhiều do nhân gì?	8
15. Nuôi con không được do nhân gì?	8
16. Đời nay không con do nhân gì?	8
17. Đời nay sống lâu do nhân gì?	8
18. Đời nay mạng yếu do nhân gì?	8
19. Đời nay không vợ do nhân gì?	9
20. Đời nay ở góa do nhân gì?	9
21. Làm thân tôi đòi do nhân gì?	9
22. Đời nay mất sáng do nhân gì?	9
23. Đời nay đui mù do nhân gì?	9

24. Môi miệng sứt thiếu do nhân gì?	9
25. Đờn nay cam điếc do nhân gì?	9
26. Đờn nay lưng gù cho nhân gì?	9
27. Tay bị cong queo do nhân gì?	9
28. Chân bị co rút do nhân gì?	9
29. Làm thân trâu ngựa do nhân gì?	9
30. Đọa làm heo chó do nhân gì?	10
31. Đờn nay nhiều bệnh do nhân gì?	10
32. Đờn nay không bệnh do nhân gì?	10
33. Hăng bị lao tù do nhân gì?	10
34. Đờn nay chết đói do nhân gì?	10
35. Bị thuốc độc chết do nhân gì?	10
36. Nổi trôi cơ khổ do nhân gì?	10
37. Đờn nay lùn bé do nhân gì?	10
38. Nay thường thổ huyết do nhân gì?	10
39. Đờn nay ngu điếc do nhân gì?	10
40. Ghẻ lác phong điên do nhân gì?	10
41. Thân có mùi hôi do nhân gì?	11
42. Đờn nay chết treo do nhân gì?	11
43. Quan, quả, cô độc do nhân gì?	11
44. Sét đánh lửa thiêu do nhân gì?	11
45. Rắn cắn cạp ăn do nhân gì?	11
46. Chỉ nhìn trước mắt người hưởng phước	11

Lời Nói Đầu

Thuở xưa, có người đến hỏi một vị Thiền sư: "Bậc tu hành đã ngộ lý Chân Không, có lạc vào vòng Nhân Quả đặng?". Thiền sư đáp: "Bậc đại tu hành chẳng lạc vào vòng nhân quả".

Vì câu trả lời này mà khiến cho Thiền Sư phải đọa làm kiếp chồn năm trăm năm, sau gặp ngài Bá Trượng mới được giải thoát.

Cũng do câu chuyện trên đây, nên các vị cổ đức khuyên người học Phật, trước tiên phải duyệt các kinh nói về nhân quả tội phước, chú trọng phần giới hạnh, cùng hiểu biết sự luân hồi trong ba cõi sáu đường, sau mới nghiên cứu qua kinh cao. Nếu trái thứ tự, bước đầu tiên đọc những kinh như: Kim Cang, Pháp Bảo Đàn...nếu không phải là người có nhiều căn lành, tất dễ sinh lòng khinh mạn và lạc vào lối chấp không?. Thật ra, nhân quả không phải là chuyện thấp nhỏ, vì từ chúng sinh đọa tam đồ cho đến chư Phật thành Chính Giác đều không ngoài nhân quả. Do sự kiện trên bút giả mới phiên dịch quyển kinh này.

Vì kinh Nhân Quả nói tóm tắt không mấy trang nên bút giả lại phụ thêm một ít câu chuyện tạm gọi là "Nhân Quả Luân Hồi Tọa Lục".

Về việc luân hồi nhân quả ở Việt Nam ta cũng có nhiều, tiếc vì không ai ghi chép thành sách, nên tản mác đi. Vì thế, bút giả đành tìm dịch các câu chuyện bên Trung Hoa, và những việc này đều có thật. Cái thông bệnh của người tu Phật, là hay luận huyền nói diệu, mà việc thường nhỏ lại ít khi làm được. Nhớ lại hồi xưa sư cụ Khánh Hòa còn tại thế, có một Phật tử hỏi về đạo lý "vô thủ vô chung". Sư Cụ mỉm cười đáp: "Hỏi chi xa vời vậy? Gắng ăn chay và niệm Phật cho đều đều là tốt lắm rồi!", Đại để, người đã lăn lộn trong nhiều giáo điển, lại không muốn nói diệu huyền mà chỉ chú trọng đến sự thật hành thông thường, là như thế.

Kinh Hoa Nghiêm nói: "Lòng tin là bước đầu của đạo, và mẹ của tất cả công đức". Mong những vị hữu duyên, khi xem đến quyển sách này, bắt đầu tu niệm tin có linh hồn ma quỷ, đến tin có tội phước báo ứng, việc

chuyển kiếp luân hồi, cũng sự linh hiển của Phật Pháp. Do đó, lần lượt tiếp tục xem những kinh cao hơn. Chừng ấy, lẽ không không sắc sắc, đường thị thị phi phi, sẽ hỏi Phật đà mà tỉnh ngộ.

Thích Thiên Tâm

Kinh Nhân Quả Ba Đời

Viết Dịch: HT Thích Thiên Tâm

Một hôm, Tôn giả A Nan Đà, ở trên hội Linh Sơn cùng với một ngàn hai trăm năm mươi đại Tỳ Kheo câu hội.

Khi ấy A Nan Đà Tôn giả, chắp tay đảnh lễ Phật, nhiễu quanh ba vòng, rồi quỳ xuống thưa thỉnh đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn rằng:

- Bạch Thế Tôn! Đến thời mạt pháp, tất cả chúng sinh ở cõi Nam Diêm Phù Đề, nhiều kẻ sinh niệm chẳng lành, không kính Tam Bảo, không trọng cha mẹ, không có tam cang. Năm giềng rối loạn, nghèo khó, thấp hèn, sáu căn chẳng đủ, trọn ngày sát sinh hại mạng cho đến nghèo giàu sang hèn không đồng nhau. Do nhân duyên quả báo gì khiến nên như thế?

Cúi xin đức Thế Tôn từ bi, vì chúng con giải thích mọi sự việc.

Phật bảo A Nan cùng các đại đệ tử: ! Lành thay ! Lành thay ! Các ông hãy lắng nghe! Ta sẽ vì các ông mà giải thích rành rẽ".

Tất cả nam nữ ở thế gian giàu sang hay nghèo hèn, chịu khổ vô cùng hoặc hưởng phước vô lượng đều do nhân duyên từ đời trước mà cảm quả báo.

Cho nên tất cả chúng sinh, trước phải hiếu kính cha mẹ, kế đó phải tin trọng ngôi Tam Bảo, thứ ba nên bỏ giới sát mà phóng sinh, và thứ tư cần ăn chay bố thí mới có thể gieo giống ruộng phước về sau.

Phật liền nói bài kệ nhân quả rằng:

Giàu sang đều bởi mạng

Đời trước có tu nhân

Ai thọ trì kinh này,

Đời đời hưởng phước lộc.

Thiện nam, tín nữ nghe ta nói:

Suy nhớ kinh Nhân Quả ba đời
Nhân quả ba đời việc chẳng nhỏ,
Phật nói lời Phật chớ chê khinh.

1. Đời nay làm quan do nhân gì?

Kiếp trước vàng ròng thếp tượng Phật
Đời nay hưởng phước bởi nhân xưa
Đai vàng, áo tía, cầu nơi Phật.
Vàng trang nghiêm Phật, trang nghiêm mình.
Làm đẹp Như Lai, đẹp từ thân.
Đừng bảo làm quan là chuyện dễ,
Không tu phước ấy đến từ đâu?

2. Cưỡi ngựa, ngồi kiệu do nhân gì?

Kiếp trước làm cầu, bồi đắp lộ.

3. Do nhân duyên gì mặc gấm vóc?

Đời trước thí áo giúp Tăng Ni.

4. Có ăn, có mặc do nhân gì?

Xưa giúp kẻ nghèo cho ăn uống.

5. Ăn mặc thiếu thốn bởi nhân chi?

Kiếp trước một nửa không xả thí.

6. Lầu cao nhà lớn do nhân gì?

Xưa lên chùa am cúng thí gạo.

7. Phước lộc đầy đủ cho nhân gì?

Xưa lập chùa am cất nhà mát ¹

8. Tướng mạo xinh đẹp do nhân gì?

Đời trước hoa tươi cúng dường Phật.

9. Thông minh trí tuệ do nhân gì?

Kiếp trước ăn chay, thường niệm Phật.

10. Người thấy vui mừng do nhân gì?

Xưa kết duyên lành cùng đại chúng.

11. Chồng vợ bền lâu do nhân gì?

Đời trước tràng phan nghiêm cúng Phật.

12. Cha mẹ song toàn do nhân gì?

Đời trước kính trọng người cô độc.

13. Không cha mất mẹ do nhân gì?

Kiếp trước là người đánh bắt chim.

14. Con cháu đông nhiều do nhân gì?

Đời trước mở lồng thả chim thú.

15. Nuôi con không được do nhân gì?

Xưa sinh con gái dìm cho chết? ²

16. Đời nay không con do nhân gì?

Kiếp trước bẻ gãy hại trăm hoa.

17. Đời nay sống lâu do nhân gì?

Kiếp trước mua vật phóng sinh nhiều.

18. Đời nay mạng yếu do nhân gì?

Kiếp trước xẻ thịt giết chúng sinh.

19. Đòi nay không vợ do nhân gì?

Kiếp trước tham mưu gian vợ người.

20. Đòi nay ở góa do nhân gì?

Kiếp trước buông lung khinh rẻ chồng.

21. Làm thân tôi đòi do nhân gì?

Kiếp trước quên ơn cùng phụ nghĩa.

22. Đòi nay mất sáng do nhân gì?

Kiếp trước cúng dầu đốt đèn Phật.

23. Đòi nay đui mù do nhân gì?

Kiếp trước chỉ đường chẳng phân minh.

24. Môi miệng sứt thiếu do nhân gì?

Kiếp trước thổi tắt đèn cúng Phật.

25. Đòi nay câm điếc do nhân gì?

Xưa từng ác khẩu mắng cha mẹ.

26. Đòi nay lưng gù do nhân gì?

Kiếp trước chê cười người lữ Phật.

27. Tay bị cong queo do nhân gì?

Đòi trước đều là người tạo nghiệp.

28. Chân bị co rút do nhân gì?

Kiếp trước ngăn đường đánh cướp người.

29. Làm thân trâu ngựa do nhân gì?

Xưa thiếu nợ người không chịu trả.

30. Đọa làm heo chó do nhân gì?

Kiếp trước lừa gạt phỉnh hại người.

31. Đời nay nhiều bệnh do nhân gì?

Xưa đem rượu thịt bày cúng Phật.

32. Đời nay không bệnh do nhân gì?

Xưa thí thuốc men cứu bệnh nhân.

33. Hằng bị lao tù do nhân gì?

Kiếp trước làm ác chẳng nhượng người.

34. Đời nay chết đói do nhân gì?

Kiếp trước thường lấp hang rắn chuột

35. Bị thuốc độc chết do nhân gì?

Kiếp trước dăng lưới giết hại cá.

36. Nổi trôi cơ khổ do nhân gì?

Ác tâm lẩn hiếp mưu hại người.

37. Đời nay lùn bé do nhân gì?

Kiếp trước xem kinh để dưới đất. ³

38. Nay thường thổ huyết do nhân gì?

Xưa ăn thịt rồi đi tụng kinh. ⁴

39. Đời nay ngu đần do nhân gì?

Kiếp trước tụng kinh chẳng lắng nghe.

40. Ghè lác phong điên do nhân gì?

Xông hơi thịt cá trước bàn Phật.

41. Thân có mùi hôi do nhân gì?

Xưa bán hương thơm trọn đời gian.

42. Đời nay chết treo do nhân gì?

Kiếp trước đem dây sắn bẫy thú.

43. Quan, quả, cô độc do nhân gì?

Xưa thường ganh ghét hiểm mắng người.

44. Sét đánh lừa thiêu do nhân gì?

Cân non, già, thiếu lòng gian xảo.

45. Rắn cắn cộp ăn do nhân gì?

Kiếp trước gây oan tạo đối đầu.

Muôn việc mình làm lại mình chịu

Thọ khổ địa ngục oán trách ai?

Đừng nói nhân quả người không thấy.

Xa trả con cháu, gần trả mình.

46. Chỉ nhìn trước mắt người hưởng phúc.

Sẽ tin bố thí với trì trai.

Kiếp trước tu nhân nay hưởng quả.

Đời này tu tích để về sau.

Nếu ai hủy báng kinh Nhân Quả

Kiếp sau đọa lạc mất thân người.

Kẻ nào thọ trì kinh Nhân Quả.

Chư Phật, Bồ Tát đều chứng minh.

Kẻ nào biên chép kinh Nhân Quả,

Truyền đời tu học đạo nhà hưng.

Ai mà mang đội kinh Nhân Quả,

Tai hung hoạn họa chẳng vào thân.

Nếu người giận nói kinh nhân quả

Đời đời kiếp kiếp được thông minh
Kẻ nào đề xướng kinh Nhân Quả
Đời sau người thấy sinh cung kính.
Người nào ấn tống kinh Nhân Quả.
Kiếp sau sẽ được thân Đế Vương.
Theo Kinh Nhân Quả hỏi đời trước.
Chính sự thọ hưởng của đời nay.
Theo Kinh Nhân Quả hỏi đời sau.
Chính sự gây nhân của kiếp này,
Nếu như nhân quả không cảm ứng,
Do đâu Mục Liên cứu được mẹ?
Người nào tin sâu kinh Nhân Quả.
Đồng sinh Tây phương cõi Cực Lạc.
Nhân quả ba đời nói không hết.
Thiên long chẳng bỏ ý người lành.
Nên ngôi Tam Bảo ruộng phước lớn,
Nhân tu tuy một, hưởng muôn ngàn.
Gởi kho bèn chắc không hư mất,⁵
Nhiều đời thọ dụng phước vô cùng.
Muốn biết nhân đời trước,
Xem sự hưởng đời nay,
Muốn biết quả đời sau,
Xem việc làm kiếp này.

¹ Nhà dưỡng Lão, cô nhi

² Thuở xưa từ Ấn Độ, cho đến Trung Hoa, những nhà nghèo sinh con nhiều nuôi không tham nên dìm cho chết bớt con gái lúc mới sinh ra.

³ Ngồi dưới đất xem kinh, nên để kinh trên một cái bệ, khinh mạn cũng là nhân của tướng lùn bé. Lễ Phật, khiêm hạ là nhân của tướng cao hơn.

⁴ Ăn mặn rồi muốn tụng kinh, phải súc miệng rửa tay, rửa miệng sạch, và tụng chú như sau. Tất được thanh tịnh không tội lỗi: Tịnh tam nghiệp chân ngôn: Um Soa Pha Va Suýt Đà, sạt và đạt ma, soa phạ va suýt đa hàm (7 biến) Aum! Syabhava sudaha, sarva drama svabhava suddhà hàma.

⁵ Gởi kho đây không phải đốt giấy tiền vàng bạc gởi vào kho, mà ý nói tiền của thế gian không bền, khi chết rồi phải bỏ lại tất cả. Chỉ có tu phước làm lành ăn chay, tụng kinh, tham thiền, niệm Phật, là kho.